

Số: /BC-BVHXH

Khánh Hòa, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Thẩm tra dự thảo nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã được ban hành tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 06/11/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện phân công tại Công văn số 437/HĐND-VP ngày 19/11/2025 của Thường trực HĐND tỉnh, ngày 04/12/2025, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh đã thẩm tra dự thảo nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa đã được ban hành tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 06/11/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa (trước sáp nhập) do UBND tỉnh trình tại Tờ trình số 7249/TTr-UBND ngày 14/11/2025.

Tham dự có các thành viên Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh; đại diện lãnh đạo: Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, các Sở: Dân tộc và Tôn giáo, Tài chính và UBND các xã: Tây Khánh Vĩnh, Trung Khánh Vĩnh, Tây Ninh Hòa.

Trên cơ sở nội dung do đại diện UBND tỉnh trình bày và ý kiến của các thành viên tham gia, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Sự cần thiết, cơ sở pháp lý và thẩm quyền

Việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa (*Chương trình*) đã được ban hành tại Nghị quyết số 123/NQ-HĐND ngày 06/11/2024 của HĐND tỉnh Khánh Hòa (trước sáp nhập) là cần thiết, đảm bảo cơ sở pháp lý và đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh được quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Đầu tư công năm 2024¹; tiết c1 điểm c khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia²; điểm a khoản 1 Điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày

¹ “1. Cấp quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án thì có thẩm quyền quyết định điều chỉnh, dừng chủ trương đầu tư chương trình, dự án đó và chịu trách nhiệm về quyết định của mình”.

² “c1. Việc điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước từ dự án thành phần không còn đối tượng hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện để giải ngân kinh phí theo quy định hoặc có tỷ lệ giải ngân thấp để bổ sung dự toán thực hiện cho các dự án thành phần khác trong cùng chương trình mục tiêu quốc gia phải bảo đảm không vượt quá tổng dự toán ngân sách nhà nước và không thay đổi cơ cấu chi đầu tư, chi thường xuyên của từng chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp có thẩm quyền giao”.

19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia³. Qua đó kịp thời điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước từ dự án thành phần không đủ điều kiện giải ngân kinh phí theo quy định để bổ sung dự toán thực hiện cho các dự án thành phần khác trong cùng Chương trình.

Nguyên tắc điều chỉnh đảm bảo theo quy định tại Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội; Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 30/6/2022 của HĐND tỉnh⁴; bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của Chương trình và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh cơ bản thống nhất nội dung dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình tại Tờ trình số 7249/TTr-UBND ngày 14/11/2025; tuy nhiên, Ban có một số đề nghị như sau:

2.1 Cơ sở pháp lý:

- Điều chỉnh căn cứ thứ nhất thành “Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15”.

- Bổ sung căn cứ ban hành nghị quyết: Luật Đầu tư công năm 2024; Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

2.2 Các nội dung quy định tại Điều 1:

a) Khoản 1:

- Thống nhất tổng vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình sau điều chỉnh là 466.947 triệu đồng (*Bốn trăm sáu mươi sáu tỷ chín trăm bốn mươi bảy triệu đồng*); giảm 3.364 triệu đồng. Trong đó:

+ Ngân sách trung ương: 340.785 triệu đồng;

+ Ngân sách địa phương: 126.162 triệu đồng (giảm 3.364 triệu đồng).

- Đề nghị bổ sung cụm từ “*phát triển*” sau cụm từ “*Tổng vốn đầu tư phát triển...*” tại tiêu đề của khoản 1 và bổ sung cụm từ “*(Kèm theo Phụ lục I)*” để kết thúc nội dung của khoản 1.

³ Trách nhiệm của UBND tỉnh “1. Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định:

a) Mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương; nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tại địa phương”.

⁴ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Khoản 2: Do “*Phụ lục I*” đã được điều chuyển lên khoản 1, do đó tại khoản 2 chỉ còn các phụ lục gồm: “(Kèm theo *Phụ lục II, III, IV*)”.

3. Về các phụ lục ban hành kèm theo dự thảo nghị quyết

Đề nghị điều chỉnh tên các phụ lục phù hợp với nội dung, thông tin điều chỉnh, bổ sung.

4. Kiến nghị, đề xuất

Để đảm bảo tiến độ và quá trình triển khai thực hiện sau khi nghị quyết được ban hành, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương khẩn trương thực hiện công tác giải ngân nguồn vốn thuộc Chương trình để thực hiện đầu tư các dự án đảm bảo kịp thời và đúng quy định; đồng thời, cam kết phù hợp với quy hoạch vùng, ngành, kế hoạch sử dụng đất, không phát sinh chi phí bồi thường thu hồi đất, cây trồng và không trùng lặp với các công trình đã được phân bổ nguồn vốn đầu tư thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia khác...; chịu trách nhiệm về thông tin của từng công trình.

5. Kết quả biểu quyết

Báo cáo thẩm tra với nội dung nêu trên đã được các thành viên Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất thông qua.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- LĐVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND, Tm.

**TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Quang Nhật